

VIETNAM DAILY

[Điểm nhấn thị trường]

TTCK tăng điểm trước những dự thảo hỗ trợ kinh tế được trình lên Quốc Hội

[Hợp đồng tương lai/Quỹ ETF]

Các HĐTL đồng loạt tăng giá trong phiên hôm nay

[Cổ phiếu tác động đến thị trường]

VHM, NVL

[Vĩ mô/Chiến lược]

Lạm phát tháng 5

[Cập nhật công ty]

TCB, MWG, VIC, VRE, VHC, VHM

[Quan điểm đầu tư]

NĐT được khuyến nghị tránh mua đuổi giá cao, quay vòng chốt lời/đóng 1 phần vị thế ngắn hạn khi chỉ số tiếp cận vùng kháng cự mạnh và xuất hiện mẫu nền đảo chiều

20/05/2020

	Chỉ số	Thay đổi (%, bp)
VNIndex	852.91	+0.83
VN30	803.32	+0.50
HĐTL VN30F1M	807.50	+1.00
HNXIndex	106.94	-1.74
HNX30	209.75	-1.35
UPCoM	54.01	+0.39
USD/VND	23,278	-0.14
Lợi suất TPCP 10 năm (%)	2.91	+1
Lãi suất qua đêm (%)	0.72	-11
Dầu (WTI, \$)	31.72	-2.40
Vàng (LME, \$)	1,749.11	+0.23



Điểm nhấn thị trường

VNIndex 852.91 (+0.83%)
KLGD (triệu CP) 236.4 (-16.9%)
GTGD (triệu US\$) 189.6 (-45.2%)

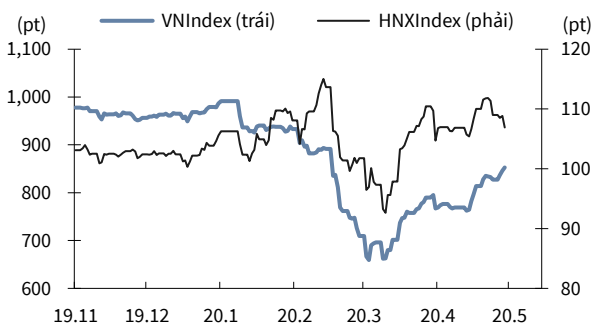
HNXIndex 106.94 (-1.74%)
KLGD (triệu CP) 43.3 (-25.7%)
GTGD (triệu US\$) 17.0 (-30.3%)

UPCoM 54.01 (+0.39%)
KLGD (triệu CP) 13.5 (-38.4%)
GTGD (triệu US\$) 6.8 (-36.7%)

NĐTNN mua ròng (triệu US\$) +4.6

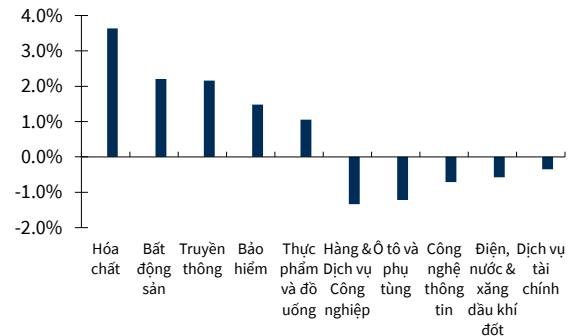
Thông tin Chính phủ đề nghị Quốc hội xem xét đưa ra các gói kích thích kinh tế mới, trong đó bao gồm việc miễn, giảm thuế đối với các lĩnh vực chịu thiệt hại bởi dịch Covid-19, đặc biệt ở nhóm doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ trong cuộc họp Quốc hội đang diễn ra giúp hỗ trợ thị trường tăng điểm trong phiên hôm nay. VHM (+5.3%) tăng giá mạnh sau khi công bố kế hoạch kinh doanh 2020 tăng trưởng cao giúp các cổ phiếu liên quan như VIC (+0.1%), VRE (+6.6%) tăng giá. Nhóm cổ phiếu dệt may như TCM (+2.8%), STK (+2.1%) đồng loạt tăng giá sau thông tin Hiệp định EVFTA đã được trình Quốc hội xem xét trong sáng ngày hôm nay và kỳ vọng sẽ được thông qua vào ngày 28/5. Ở nhóm cổ phiếu ngân hàng, VCB (+0.8%), CTG (0%) diễn biến linh xình đi ngang sau thông tin Chính phủ cho phép 2 ngân hàng này giữ lại lợi nhuận các năm trước để tăng vốn, tương đồng với kỳ vọng của thị trường, thay vì chi trả cổ tức bằng tiền mặt để nộp về ngân sách. Sau khi bán ròng 2 phiên liên tiếp, nhà đầu tư nước ngoài quay trở lại mua ròng trong phiên hôm nay, tập trung ở VHM (+5.3%), FUEVFNND (-1.2%), VNM (+1.2%)...

VNIndex & HNXIndex



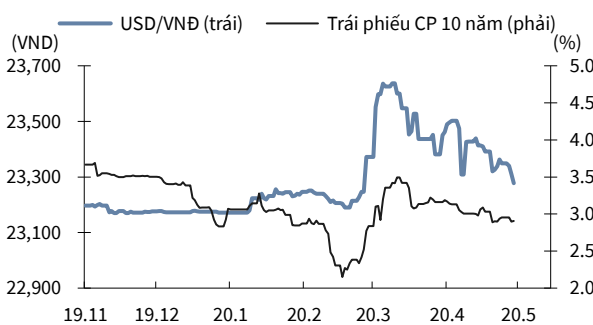
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Biến động nhóm ngành



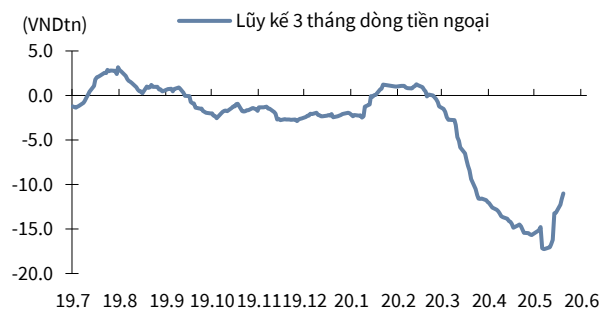
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

USD/VND & lợi suất trái phiếu chính phủ 10 năm



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Việt Nam – Mua ròng khối ngoại lũy kế 3 tháng



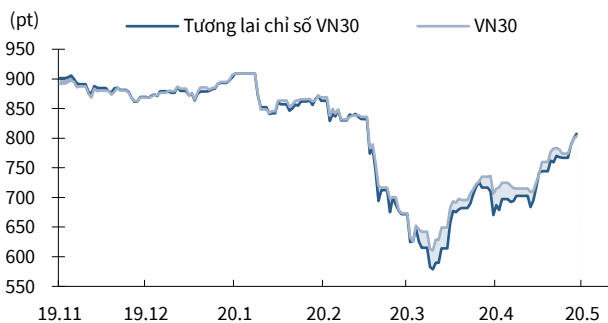
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Hợp đồng tương lai/Quỹ ETF

VN30	803.32 (+0.50%)
VN30F1M	807.5 (+1.00%)
Mở cửa	799.0
Cao nhất	807.5
Thấp nhất	794.0
KLGD (HĐ)	168,941 (-1.0%)

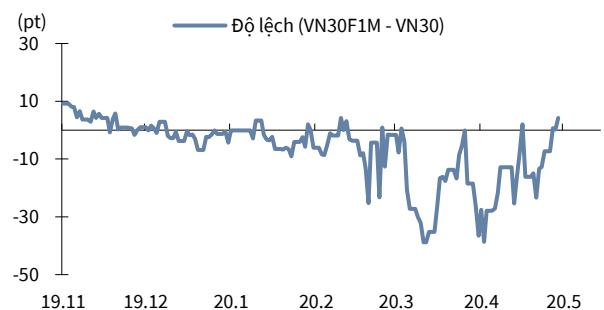
Các HĐTL đồng loạt tăng giá trong phiên hôm nay, tương đồng với diễn biến tăng ở chỉ số Vn30 Index. Với việc F2005 tăng mạnh hơn so với chỉ số cơ sở, chênh lệch dương được nới rộng lên 4.2 điểm. Thanh khoản thị trường tiếp tục ở mức thấp và giao dịch xuất hiện nhiều hơn ở F2006, trong bối cảnh F2005 sẽ đáo hạn trong vài phiên tới. Nhà đầu tư nước ngoài có phiên giao dịch với khối lượng ở mức cao, bán ròng ở F2005 và mua ròng ở F2006.

HĐTL VN30F1M & VN30



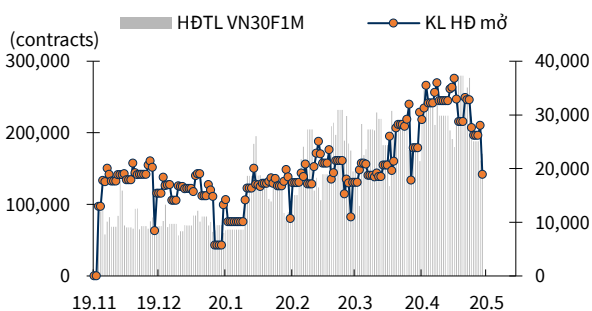
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Độ lệch HĐTL VN30F1M so với VN30



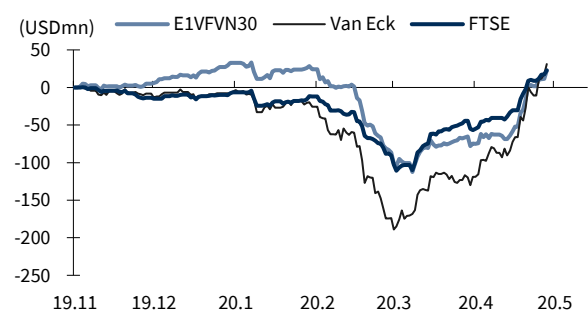
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

KLGD HĐTL VN30F1M & KL hợp đồng mở



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

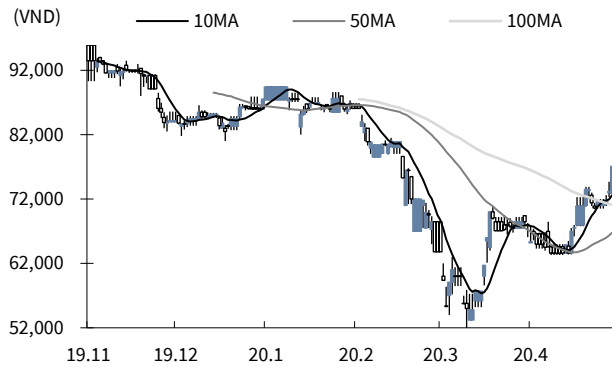
Biến động tổng tài sản các quỹ ETFs lớn



Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Tâm điểm cổ phiếu trong ngày

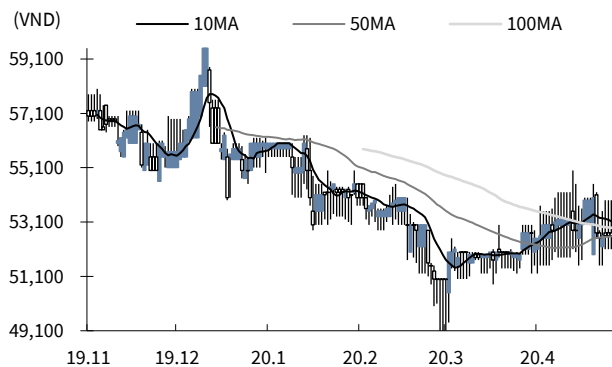
Vinhomes (VHM)



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

- VHM tăng 5.3% lên 77,100 VNĐ/cp.
- VHM công bố KHKD 2020 với lợi nhuận sau thuế 31,000 tỷ (+27% YoY) và doanh thu 97,000 tỷ (+88% YoY). Bên cạnh đó, ban lãnh đạo doanh nghiệp cũng đề xuất không chia cổ tức từ lợi nhuận 2019 để đầu tư. Công ty cũng cho biết động lực tăng trưởng chính trong năm 2020 sẽ đến từ việc triển khai 3 dự án đại đô thị Vinhomes Ocean Park, Vinhomes Smart City và Vinhomes Grand Park.

Novaland (NVL)



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

- NVL tăng 0.2% lên 53,100 VNĐ/cp.
- NVL công bố KHKD 2020 với lợi nhuận sau thuế ở mức 3,650 tỷ (+8% YoY), trong khi doanh thu hợp nhất ở mức 14,877 tỷ +36% YoY). Trong năm 2020, công ty sẽ tiếp tục phát triển 22 dự án tại TP HCM, Đồng Nai, Bình Thuận, Khánh Hòa, Bà Rịa - Vũng Tàu, bao gồm các dự án mũi nhọn như NovaWorld Phan Thiết, NovaHill Mui Ne Resort&Villas, NovaWorld Ho Tram (The Tropicana), NovaWorld Ho Tram (Sakura Beach).

Lạm phát tháng 5

Áp lực tăng từ giá thịt lợn

Giá thịt lợn hơi tiệm cận mức 100,000 VNĐ/kg – cao nhất trong vòng 10 năm qua

- Giá thịt lợn hơi cả nước tăng mạnh lên mức 100,000 VNĐ/kg trong tuần này, mức cao nhất trong vòng 10 năm qua. Đặc biệt, sau 1 thời gian dài giá thịt lợn hơi tại khu vực phía Nam thấp hơn nhiều so với miền Bắc (nguồn cung bị ảnh hưởng nhiều hơn do dịch tả lợn Châu Phi), hiện nay giá 2 khu vực đã ngang bằng nhau ở mức 97,000-98,000 VNĐ/kg.
- Như vậy, giá thịt lợn hơi trung bình trong kỳ tính CPI tháng 5 (20/4 đến 19/5/2020) đã tăng tới gần 12.5% so với tháng 4, ước tính đóng góp 0.5 điểm phần trăm vào CPI tháng 5. Diễn biến giá thịt lợn hơi trên thực tế trong 2 tháng qua trái ngược hoàn toàn với các yêu cầu hạ giá thịt lợn từ Chính phủ với nguyên nhân chính là do nguồn cung thiếu hụt. Cụ thể, với chu kỳ sản xuất lợn thịt từ đàn lợn nái là 6-10 tháng, do vậy sản lượng thịt của tháng 4 và tháng 5/2020 phụ thuộc vào tổng đàn nái sinh sản tại thời điểm vào nửa cuối năm 2019 – là thời kỳ cao điểm của dịch tả lợn Châu Phi. Tổng đàn lợn liên tục giảm mạnh (gần 20% so với cùng kỳ) kể từ tháng 6/2019 đến đầu năm nay nên chúng tôi cho rằng giá thịt lợn sẽ tiếp tục duy trì ở mức cao trong thời gian tới.

KBSV nhận định chỉ số CPI tháng 5 sẽ bật tăng trở lại

- KBSV ước tính, CPI tháng 5 tăng 0.46% so với tháng trước và chỉ còn tăng 2.90% YoY, chủ yếu là do giá nhóm giao thông giảm mạnh so với cùng kỳ. Lạm phát bình quân 5 tháng đầu năm tăng 4.50% YoY.
- Áp lực đến từ lạm phát trong 3 tháng tới sẽ duy trì ở mức cao do ảnh hưởng từ mặt bằng giá thịt lợn và sự hồi phục từ giá xăng dầu. Do vậy, chúng tôi đánh giá thấp khả năng NHNN sẽ tiếp tục hạ lãi suất điều hành trong Quý 3. Tuy nhiên, chúng tôi không loại trừ khả năng NHNN có thể tiếp tục hạ lãi suất điều hành thêm khoảng 0.25-0.5% vào Quý 4 năm 2020 nếu lạm phát hạ nhiệt, trong bối cảnh mức nền cùng kỳ 2019 bắt đầu chịu ảnh hưởng của giá thịt lợn cao.

CTCP Đầu tư Thế giới Di động (MWG)

Kế hoạch lợi nhuận năm 2020E giảm 10% YoY

MWG dự tính kế hoạch LNST năm 2020 giảm 10% YoY trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ giảm

— Theo tờ trình ĐHCĐ, MWG dự tính doanh thu đạt 110,000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế sẽ đạt 3,450 tỷ đồng, tương đương với mức tăng 8% YoY về doanh thu và giảm 10% lợi nhuận sau thuế so với mức thực hiện năm 2019. Theo kế hoạch này, MWG đã hoàn thành 27% kế hoạch doanh thu và 33% kế hoạch lợi nhuận đến hết quý 1/2020. Lý do cho kế hoạch thận trọng này là: 1) chuỗi cung ứng bị đứt gãy; 2) sự sụt giảm trong tổng cầu tiêu thụ; và 3) hoạt động kinh doanh bị gián đoạn theo yêu cầu giãn cách xã hội của Chính phủ để ngăn chặn sự lây lan của Covid-19.

Tập trung mục tiêu đưa *Bách hóa Xanh* thành điểm đến hàng đầu trong kinh doanh bán lẻ thực phẩm

— MWG đặt mục tiêu duy trì tăng trưởng doanh thu YoY dương nhờ: 1) liên tục chuyển đổi các cửa hàng *Thế giới Di động* sang các cửa hàng *Điện máy Xanh*; và 2) mở rộng mạnh mẽ chuỗi *Bách hóa Xanh*; giả định rằng Chính phủ có thể ngăn chặn thành công đợt bùng phát tiếp theo của dịch Covid-19 tại Việt Nam. Đối với chuỗi điện thoại di động và điện máy, MWG sẽ có cơ hội giành thêm thị phần khi các nhà bán lẻ khác không có đủ tiềm lực tài chính và phải rời khỏi thị trường. MWG cũng sẽ có một cú hích lớn trong năm nay để đưa *Bách hóa Xanh* thành thương hiệu tạp hóa hàng đầu Việt Nam bằng cách tăng số lượng cửa hàng. Để đáp ứng mục tiêu này và cải thiện biên lợi nhuận gộp, MWG tiếp tục đẩy nhanh việc mở rộng cửa hàng ở khu vực Nam và Nam Trung Bộ của Việt Nam, đầu tư vào các trung tâm phân phối mới ở các tỉnh để cải thiện quy mô và hiệu quả hoạt động.

Chi trả cổ tức bằng tiền mặt không quá 1,500đ/cp và ESOP 3% cho năm 2019

— Doanh nghiệp trình phương án trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ không quá 15% (1,500 đồng/cổ phiếu) cho năm 2019, dự kiến chi trả trong năm 2020 sau khi được ĐHCĐ phê duyệt theo lịch dự kiến vào ngày 06/6 (ngày đăng ký cổ đông dự họp 05/6). Ban lãnh đạo cũng thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho Ban Điều hành và Cán bộ quản lý chủ chốt (ESOP) cho năm 2019 là 3% tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện phát hành, dự kiến phát hành trước 31/3/2021 và tối đa 3% tổng số cổ phiếu đang lưu hành cho năm 2020.

20/05/2020

Chuyên viên phân tích Ngân hàng Tài chính
Nguyễn Thị Thu Huyền
huyenntt@kbsec.com.vn
Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh)
Harrison Kim
harrison.kim@kbf.com

Techcombank (TCB)

Tác động đầy đủ của COVID-19 vẫn còn ở phía trước

Kết quả Quý 1 mạnh mẽ mặc dù COVID-19

— Ghi nhận lợi nhuận sau thuế Quý 1/2020 đạt 2,506 tỷ đồng (tăng 19.8% YoY) với mức tăng trưởng tín dụng tốt ở mức 27.6% YoY và các tỷ lệ an toàn hoạt động được duy trì (Bảng 1), Techcombank là một trong số ít các ngân hàng cho thấy kết quả tích cực trong quý đầu năm. Các gói cứu trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi COVID-19 lên đến 30 nghìn tỷ đồng, tương đương 0.2% tổng dư nợ, bao gồm các hoạt động chính sau: 1) thời gian cơ cấu lại thời hạn trả nợ tối đa lên đến 12 tháng; 2) giảm lãi suất lên tới 2%; và 3) miễn phí trả sớm. Các khoản cho vay được cơ cấu lại theo Thông tư 01/2020/TT-NHNN bao gồm 0.4% cho vay bán buôn, 0.2% cho vay các doanh nghiệp vừa và nhỏ và chỉ là một phần khiêm tốn dành cho bán lẻ. Tính đến ngày 15/05/2020, Ban Lãnh đạo ước tính khoảng 7% dư nợ có đủ điều kiện để tái cấu trúc.

Ưu tiên thanh khoản và bảo vệ vốn pháp định

— Ngày 17 tháng 4, Techcombank đã kí thành công khoản vay hợp vốn 500 triệu không có bảo đảm kì hạn ba năm với mức lãi suất là 1.5% trên LIBOR, đây cũng là khoản vay hợp vốn lớn nhất đối với các tổ chức tài chính ở Việt Nam cho đến thời điểm hiện tại. Nhu cầu cho vay mạnh đã tăng thỏa thuận từ 300 triệu USD ban đầu lên 500 triệu. Ban Lãnh đạo chưa đưa ra chi tiết cụ thể về mục đích sử dụng nhưng có thể sẽ tập trung vào các hoạt động trong nước. Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) cũng được cải thiện lên 16.5% trong Quý 1 từ 15.5% cuối năm 2019, với tỷ lệ vốn cấp 1 là 16.3% và cấp 2 là 0.4%. Tỷ lệ cho vay trên tiền gửi dựa theo Thông tư 22 đang là 76.8%, thấp hơn mức trần 85%, trong khi tỷ lệ huy động ngắn cho vay trung và dài hạn cũng được cải thiện, giảm còn 30.7% từ 38.4% cuối năm 2019.

Kết quả kinh doanh các quý tới có khả năng sẽ chịu tác động lớn hơn từ COVID-19

— Kế hoạch kinh doanh cho năm 2020 chính thức sẽ được công bố vào Đại hội cổ đông thường niên được lên kế hoạch trong tháng tới (chưa định ngày cụ thể) và Ban Lãnh đạo cũng nhận định rằng hoạt động của ngân hàng các quý sắp tới sẽ chịu ảnh hưởng lớn hơn từ COVID-19. Các chỉ tiêu chung cho năm 2020 bao gồm: 1) *giảm* tăng trưởng tín dụng từ năm mức 18.8% của năm 2019; 2) *duy trì* ổn định biên lãi ròng ở mức 4.2%; 3) tăng trưởng thu nhập ngoài lãi *giảm* so với mức 12.3% cuối năm 2019; 4) *tăng* tỷ lệ chi phí trên thu nhập từ 34.7% ở cuối năm 2019; 5) *tăng* tỉ lệ nợ xấu tăng từ mức 1.3% của năm 2019 và *giữ dưới* 2%; và 6) *tăng* chi phí tín dụng so với mức 0.5% tổng dư nợ cuối năm. Ban lãnh đạo sẽ tiếp tục chiến lược chọn lọc trong hoạt động tín dụng để đảm bảo và quản lý rủi ro. Với vay mua nhà (chiếm 80% số cho vay bán lẻ trong Quý 1/2020), Techcombank hướng tới các công ty xây dựng hàng đầu và khách hàng thu nhập cao. Nợ xấu cho vay mua nhà đã tăng lên 0.8% trong Quý 1/2020 so với mức 0.6% cuối năm.

20/05/2020

Chuyên viên phân tích Bất động sản
Phạm Hoàng Bảo Nga
ngaphb@kbsec.com.vn

Tập đoàn Vingroup – CTCP (VIC)

Kế hoạch lợi nhuận năm 2020 giảm 35%

Vingroup dự tính kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2020 sụt giảm 35%.

— Theo tài liệu họp ĐHCĐ, Ban Giám đốc của VIC đã trình kế hoạch kinh doanh năm 2020 với doanh thu thuần đạt khoảng 145,000 tỷ VND (tăng 12% yoy) và lợi nhuận sau thuế đạt 5,000 tỷ VND (giảm 35% yoy). Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận hiện đang thấp hơn lần lượt 20% và 26% so với số liệu thống kê từ Bloomberg Consensus. Kế hoạch này sẽ cần có sự thông qua của Đại hội đồng cổ đông, tổ chức vào ngày 28/05/2020.

Tối ưu hóa thể mạnh và quản lý chặt chẽ chi tiêu nhằm giảm thiểu tác động của dịch bệnh.

— Trong năm 2020, để ứng phó với những khó khăn do dịch Covid-19 mang lại, Tập đoàn sẽ quản lý chặt chẽ chi tiêu và đầu tư mở rộng, tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của các lĩnh vực hiện có (1) Mở bán các phân khu mới thuộc ba Đại dự án *Ocean Park*, *Smart City* và *Grand Park* và phân khu thấp tầng tại dự án mới *Wonder Park* (2) Phát triển hệ thống văn phòng cho thuê và BĐS KCN (3) Đẩy mạnh số hóa và hiện thực hóa mô hình mua sắm – giải trí (4) Vinpearl sẽ đẩy mạnh kinh doanh với các cơ sở đã đi vào hoạt động và tối ưu hóa chi phí vận hành (5) VinFast và VinSmart tập trung làm tốt tại thị trường trong nước, tận dụng tối đa hệ sinh thái Vingroup, xúc tiến việc xuất khẩu.

Vingroup dự kiến sẽ không chia cổ tức năm 2019.

— Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2019 của VIC là 5,185 tỷ VND. HĐQT trình phương án trích 5 tỷ VND vào Quỹ dự trữ và toàn bộ lợi nhuận còn lại sẽ được giữ lại để sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Vingroup.

20/05/2020

Chuyên viên phân tích Bất động sản
Phạm Hoàng Bảo Nga
ngaphb@kbsec.com.vn

CTCP Vincom Retail (VRE)

Kế hoạch lợi nhuận 2020 giảm 12%

Vincom Retail dự tính kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2020 giảm 12% xuống còn 2,500 tỷ VND.

- Theo tài liệu họp ĐHCĐ, Ban Giám đốc của VRE đã trình kế hoạch kinh doanh năm 2020 với doanh thu thuần đạt khoảng 9,900 tỷ VND (tăng 7% yoy) và lợi nhuận sau thuế đạt 2,500 tỷ VND (giảm 12% yoy). Kế hoạch doanh thu hiện đang cao hơn 11% so với số liệu thống kê từ Bloomberg Consensus, trong khi đó kế hoạch lợi nhuận lại thấp hơn 14%. Kế hoạch này sẽ cần có sự thông qua của Đại hội đồng cổ đông, tổ chức vào ngày 26/05/2020.
- Vincom Retail đặt mục tiêu duy trì vị thế dẫn đầu thị trường bán lẻ Việt Nam cả về quy mô lẫn chất lượng. Công ty sẽ tiếp tục gia tăng quỹ sàn Bất động sản và số lượng TTTM cả nước trong những năm tới. Bên cạnh bốn mô hình TTTM mà công ty đã triển khai, năm 2020 VRE cho thuê và vận hành mô hình kinh doanh mới du lịch bán lẻ tại dự án Grand World Phú Quốc.

Vincom Retail dự kiến sẽ không chia cổ tức năm 2019.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2019 của VRE là 5,592 tỷ VND. HĐQT trình phương án không chia cổ tức năm 2019 mà toàn bộ lợi nhuận sẽ được giữ lại để sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Vincom Retail. Trước đó năm 2018, VRE đã trả cổ tức bằng tiền mặt 1,050 VND.

Trong quý 1/2020, Vincom Retail gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

- Trong quý 1, doanh thu và lợi nhuận sụt giảm lần lượt 26% yoy và 19% yoy do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Vincom Retail đã đưa ra gói hỗ trợ 300 tỷ VND để hỗ trợ các khách thuê bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.
- 79 trung tâm thương mại phải đóng cửa từ ngày 1/4 - 15/4/2020 do quy định giãn cách xã hội. Do vậy, kết quả kinh doanh quý 2 có thể bị ảnh hưởng.

CTCP Vĩnh Hoàn (VHC)

Xuất khẩu tháng 4 tăng trưởng & có thể vượt kế hoạch năm

Giá trị xuất khẩu tăng trong tháng 4 so với cùng kỳ năm 2019, lần đầu tiên sau 9 tháng

— Giá trị xuất khẩu tháng 4 của VHC đạt 525 tỷ đồng, tăng 7% YoY và là tháng có xuất khẩu tăng trưởng dương kể từ tháng 7 năm 2019, chủ yếu nhờ mảng bán lẻ ở thị trường châu Âu và không còn hiệu ứng cơ sở của năm 2019. Giá trị xuất khẩu sang EU trong tháng 4 tăng 68% YoY và 14% MoM, đạt 142 tỷ đồng, đến từ mảng bán lẻ do người dân châu Âu tích cực tích trữ thực phẩm trong giai đoạn cách ly xã hội. Trong 4 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu của VHC sang thị trường châu Âu tăng mạnh 26% YoY và đạt 414 tỷ đồng. Trong khi đó, xuất khẩu tháng 4 của VHC vào thị trường Mỹ lại giảm 48% so với tháng trước do Mỹ đã đóng cửa các dịch vụ ăn uống trên toàn quốc, nhưng lại tăng 35% so với cùng kỳ năm 2019 do xuất khẩu của VHC sang Mỹ từ tháng 4 năm 2019 đã bình thường trở lại. Việc Trung Quốc mở cửa lại thị trường đã giúp giá trị xuất khẩu của VHC sang thị trường này tăng 8% MoM, đạt 43 tỷ đồng trong tháng 4. Đây là tín hiệu tích cực khi các thị trường khác của VHC cũng sẽ sớm mở cửa trở lại, dù giá trị xuất khẩu trong 4 tháng đầu năm sang thị trường Trung Quốc vẫn giảm 48% YoY.

Mảng sản phẩm cá tra tăng nhưng mảng thức ăn chăn nuôi giảm mạnh

— Doanh thu từ sản phẩm cá tra tăng 86 tỷ đồng (+33% YoY) trong tháng 4 so với cùng kỳ năm 2019, trong khi mảng thức ăn cho cá lại giảm 49 tỷ đồng (-70% YoY). Tình trạng dư thừa cá từ cuối năm ngoái đã khiến giá cá tra duy trì ở mức thấp 18,000 đồng/kg như hiện nay và người dân cũng hạn chế thả nuôi nhiều, khiến nhu cầu thức ăn cho cá cũng giảm theo. Doanh thu mảng thức ăn chăn nuôi của VHC đầu năm 2019 chiếm tỷ trọng tới 14% tổng doanh thu so với mức bình thường 10%.

Dự kiến hoàn thành hoặc vượt kế hoạch doanh thu năm 2020

— Doanh thu xuất khẩu 4 tháng đầu năm 2020 của VHC đạt 2,161 tỷ đồng (-5% YoY), hoàn thành 25% kế hoạch đặt ra trong kịch bản tích cực. Kịch bản này giả định rằng thị trường cá tra thế giới sẽ khôi phục trong quý 3 năm nay. Tuy vậy, hiệp định EVFTA dự kiến sẽ được phê chuẩn vào ngày 20/5 và có hiệu lực từ tháng 6 tới có thể sẽ giúp xuất khẩu cá tra sang thị trường châu Âu sớm khôi phục nhờ vào việc xóa bỏ dần thuế nhập khẩu từ mức 5.5% hiện tại, và rất có thể giúp công ty vượt kế hoạch doanh thu đã đề ra.

20/05/2020

Chuyên viên phân tích Bất động sản
Phạm Hoàng Bảo Nga
ngaphb@kbsec.com.vn

CTCP Vinhomes(VHM)

Kế hoạch lợi nhuận 2020 tăng 27%

Vinhomes dự tính kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2020 tăng 27%yoy đạt 31,000 tỷ VND.

— Theo tài liệu họp ĐHCĐ, Ban Giám đốc của Vinhomes đã trình kế hoạch kinh doanh năm 2020 lạc quan với doanh thu tăng 88%yoy đạt 97,000 tỷ VND và lợi nhuận sau thuế tăng 27%yoy đạt 31,000 tỷ VND. Lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch hiện đang cao hơn 22% so với dự báo của chúng tôi và cao hơn 15% so với Bloomberg consensus. Trong khi đó, doanh thu cao hơn 44% so với dự báo và cao hơn 15% so với Bloomberg consensus. Kế hoạch này sẽ cần có sự thông qua của Đại hội đồng cổ đông, tổ chức vào ngày 29/05/2020.

Vinhomes sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh Bất động sản (BDS) nhà ở và mở rộng sang phát triển BDS văn phòng và khu công nghiệp (KCN).

— Định hướng trong năm 2020 của Vinhomes gồm (1) Tiếp tục tập trung bán hàng tại ba đại dự án *Ocean Park*, *Smart City* và *Grand Park*, đồng thời mở bán dự án mới *Wonder Park* với diện tích 133ha tại Đan Phượng, Hà Nội (2) Chuyển đổi mô hình phân phối, tăng cường vai trò của công nghệ khi bán hàng, đẩy mạnh triển khai hệ thống bán hàng trực tuyến để hỗ trợ cho hình thức bán hàng truyền thống (3) Phát triển BDS KCN tại các thành phố lớn và có hạ tầng tốt như Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương nhằm tận dụng những cơ hội tiềm năng về kinh tế vĩ mô và nguồn vốn FDI vào Việt Nam (4) Phát triển hạng mục văn phòng tại các Khu đô thị của Vinhomes khi dư địa tăng trưởng của ngành còn rất lớn, tỷ lệ lấp đầy của thị trường văn phòng Hà Nội và TP HCM luôn ở mức cao.

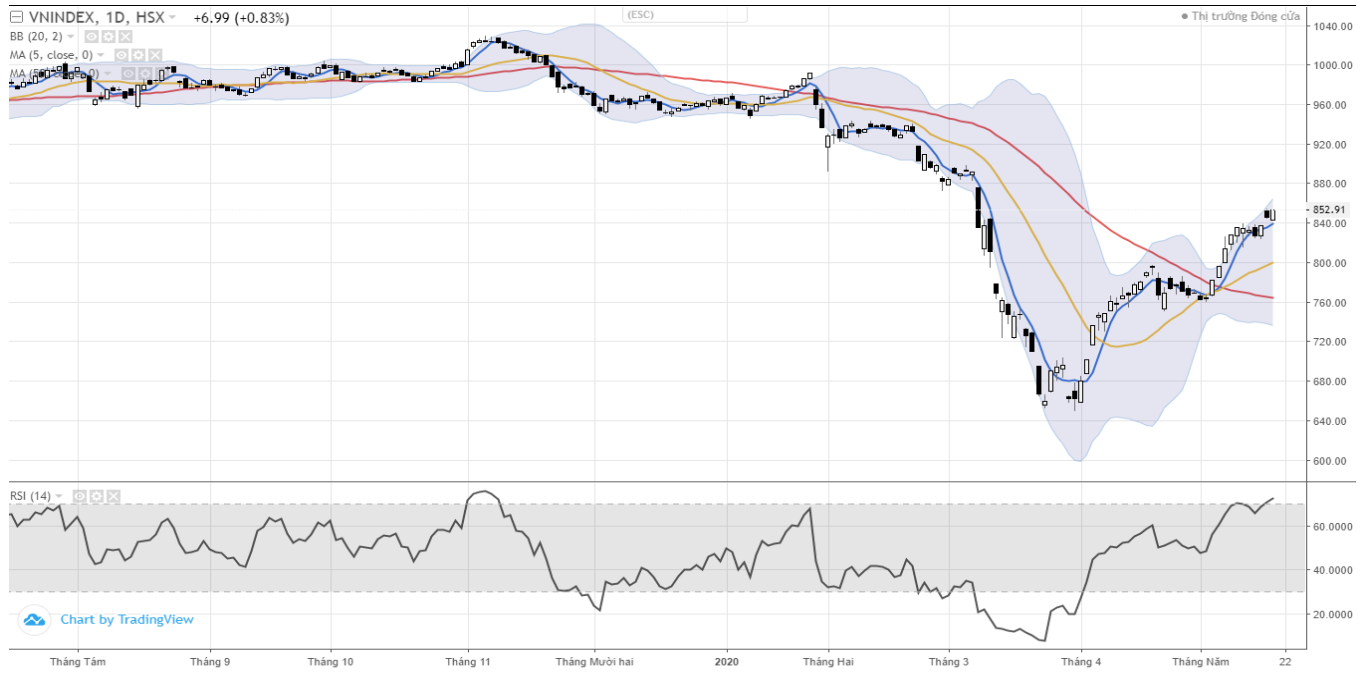
Vinhomes dự kiến sẽ không chia cổ tức năm 2019.

— Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2019 của Vinhomes là 11,860 tỷ VND. HĐQT trình phương án không chia cổ tức năm 2019. Công ty sẽ trích 5 tỷ VND vào quỹ dự trữ và toàn bộ lợi nhuận còn lại sẽ được giữ lại để sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Vinhomes. Trước đó năm 2018, Vinhomes đã trả cổ tức bằng tiền mặt 1,000 VND/cp.

Quan điểm kỹ thuật

Xu hướng & Hành động

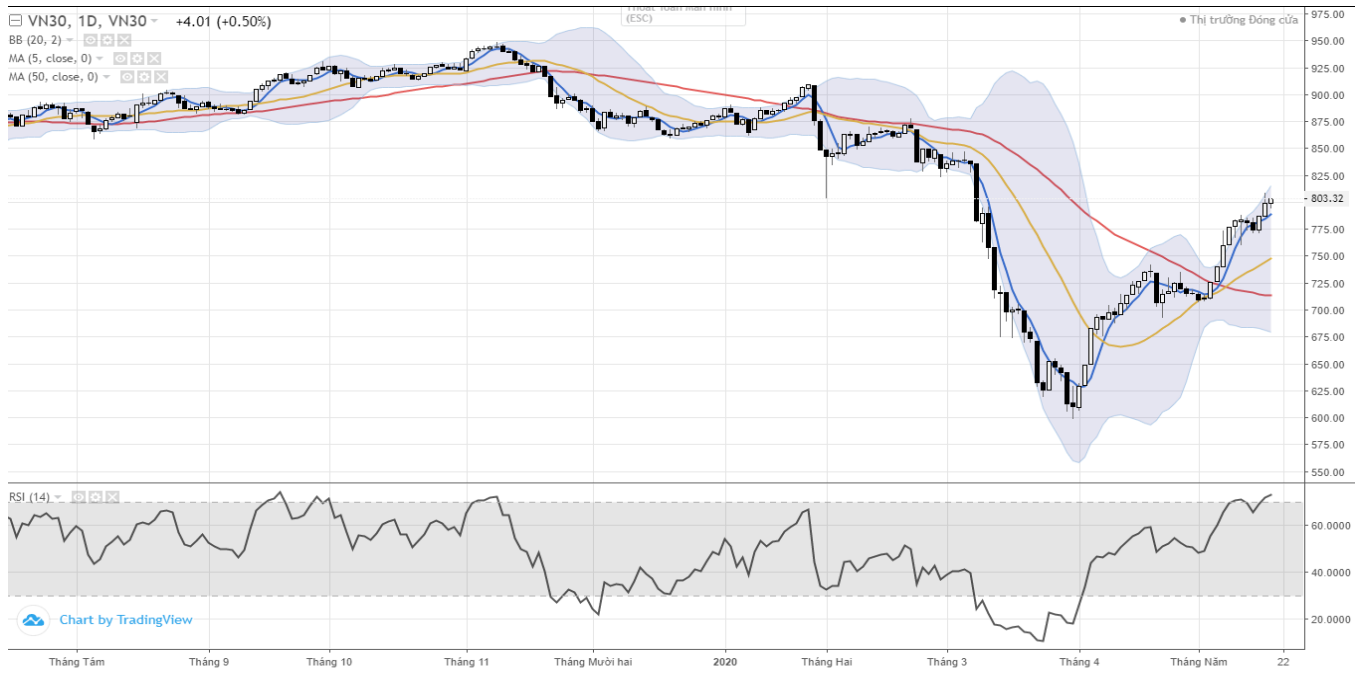
Thị trường cơ sở – Chỉ số VNIndex



Nguồn : Trading View, KB Securities Vietnam

- VNIndex diễn biến giằng co điều chỉnh vào đầu phiên trước khi lấy lại đà tăng điểm về cuối phiên.
- Chỉ số nhiều khả năng sẽ sớm thử thách vùng kháng cự 86x trong những phiên tới và chúng tôi lưu ý rủi ro thị trường sẽ bước vào nhịp điều chỉnh rõ nét nếu xuất hiện mẫu nến đảo chiều tại vùng kháng cự này, khi mà chỉ báo động lượng đã ở trong vùng quá mua.
- NĐT được khuyến nghị tránh mua đuổi giá cao, quay vòng chốt lời/đóng 1 phần vị thế ngắn hạn khi chỉ số tiếp cận vùng kháng cự mạnh và xuất hiện mẫu nến đảo chiều.

Chỉ số VN30



Nguồn : Trading View, KB Securities Vietnam

Hợp đồng tương lai - VN30F1M



Nguồn : Trading View, KB Securities Vietnam

- VN30 và F1 cũng trải qua diễn biến điều chỉnh giảm co vào đầu phiên trước khi dần hồi phục về cuối phiên.
- Với tín hiệu xác nhận quay lại xu hướng tăng trong phiên, VN30 sẽ sớm thử thách vùng kháng cự 81x. Rủi ro bước vào nhịp điều chỉnh rõ nét ở vùng kháng cự này cần được tính đến nếu chỉ số xuất hiện mẫu nến đảo chiều, khi mà các chỉ báo động lượng đều đã ở trong vùng quá mua.
- NĐT được khuyến nghị quay lại chiến lược trading 2 chiều trong phiên và có thể ưu tiên mở 1 phần vị thế Short qua đêm nếu VN30 tiến lên vùng kháng cự 81x.

KBSV danh mục đầu tư mẫu

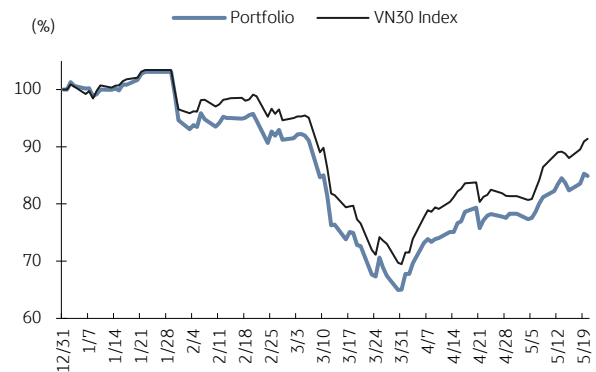
Khối Phân Tích KBSV

Phương pháp tiếp cận:

- Danh mục tập hợp các cổ phiếu tiềm năng nhất được KBSV nghiên cứu và khuyến nghị nắm giữ trong 3 tháng tới với mục đích mang lại hiệu suất vượt trội so với chỉ số VNIndex.
- Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%
- Luôn duy trì 100% danh mục là cổ phiếu (có thể bao gồm CCQ ETF) với trọng số được phân bổ đều (tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục được điều chỉnh hàng tháng).

	VN30 Index	Master Portfolio
Tăng trong phiên	0.50%	-0.42%
Tăng lũy kế (YTD)	-8.62%	-15.08%

So sánh hiệu suất với VN30 Index



Danh mục đầu tư mẫu cho NĐT trong nước

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa 20/05/2020	Tăng/giảm trong phiên (%)	Tăng/giảm lũy kế (%)	Điểm nhấn đầu tư
Mobile World (MWG)	09/08/2019	86,500	-0.8%	-25.4%	- MWG đã tối ưu hóa doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD - BHX dự kiến sớm đạt điểm hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối - Về dài hạn, BHX đặt mục tiêu năm 10-15% thị trường bán lẻ thực phẩm
Nam Long Invest (NLG)	03/06/2019	23,700	-0.8%	-11.5%	- NLG dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền - Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp
Phu Nhuận Jewelry (PNJ)	22/03/2019	64,000	-0.5%	-16.5%	- Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao - PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công trên thị trường đồng hồ đeo tay - Hoạt động kinh doanh cốt lõi tăng trưởng trở lại sau sự cố "ERP"
Military Bank (MBB)	18/12/2018	17,300	-0.6%	-12.3%	- NFI tăng trưởng mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm (thông qua MIC) - Tỷ lệ CASA cao và việc gia tăng cho vay bán lẻ cải thiện NIM - Mcredit vẫn đang được đặt nhiều kỳ vọng với lợi thế hệ thống vốn
Refrig Elec Eng (REE)	11/10/2018	31,400	-0.2%	-7.6%	- Mạng cho thuê văn phòng đem lại dòng tiền ổn định cho REE - Đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích đem về dòng cổ tức ổn định dài hạn
FPT Corp (FPT)	06/09/2018	48,900	-0.7%	46.1%	- Hoạt động xuất khẩu phần mềm đang tăng trưởng mạnh - Mạng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% - Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% hết 2020
Vietin Bank (CTG)	01/31/2020	22,300	0.0%	-8.6%	- Kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh trong năm 2019 - Kỳ vọng vào việc tăng vốn sẽ diễn ra mạnh mẽ trong năm 2020 - Chất lượng tài sản được cải thiện mạnh
Vietjet (VJC)	05/02/2019	113,700	-1.0%	-12.0%	- Giá cổ phiếu sụt giảm mạnh do tác động ngắn hạn của dịch Corona - Hưởng lợi từ diễn biến sụt giảm sâu của giá dầu - Triển vọng dài hạn khả quan, kỳ vọng việc dự án Long Thành được đẩy nhanh
Hoa Phat Group (HPG)	04/12/2019	26,450	1.1%	12.8%	- Sản lượng tiêu thụ thép bắt đầu hồi phục trở lại - Giá thép xây dựng có tín hiệu bắt đầu xu hướng hồi phục - Công suất tăng thêm từ dự án Dung Quất giúp HPG mở rộng thị phần.
Kinhbaco City Development (KBC)	09/03/2020	13,050	-0.8%	-4.7%	- Giá bán khu đô thị Trảng Duệ cao hơn kỳ vọng - Hưởng lợi từ các Hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là EVFTA - Covid-19 đẩy nhanh quá trình chuyển dịch nhà máy khỏi Trung Quốc

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Thống kê thị trường

HSX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Mua ròng (Tỷ VND)
VHM	5.3%	13.7%	94.9
FUEVFNVD	-1.2%	99.9%	78.2
VNM	1.2%	58.6%	52.1
VCB	0.8%	23.6%	24.3
PLX	0.1%	13.3%	17.2

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Bán ròng (Tỷ VND)
HPG	1.2%	36.8%	-39.9
DPM	4.4%	13.9%	-23.9
VJC	-1.0%	18.7%	-13.1
BFC	6.9%	7.4%	-12.9
E1VFN30	0.4%	98.5%	-12.7

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

HNX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Ticker	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Mua ròng (Tỷ VND)
LHC	1.3%	22.5%	1.0
SHB	-9.7%	7.8%	0.3
PVI	-1.3%	54.3%	0.2
PLC	1.1%	0.7%	0.1
DHT	-0.4%	3.1%	0.1

Ticker	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Bán ròng (Tỷ VND)
VCS	0.0%	2.6%	-0.7
DGC	1.9%	0.9%	-0.3
PGS	-2.4%	9.6%	-0.2
VCG	-0.4%	0.5%	-0.2
SHS	0.0%	8.9%	-0.2

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Nhóm ngành – Top 5 nhóm ngành tăng/giảm trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Truyền thông	14.0%	YEG, PNC
Tài nguyên Cơ bản	8.1%	HPG, HSG
Bất động sản	3.8%	VHM, VIC
Bán lẻ	3.0%	MWG, FRT
Dịch vụ tài chính	2.8%	VCI, E1VFN30

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Ô tô và phụ tùng	-2.8%	TCH, DRC
Bảo hiểm	-1.7%	BVH, BIC
Du lịch và Giải trí	-1.4%	HVN, VJC
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.4%	PNJ, TLG
Công nghệ thông tin	-0.9%	FPT, CMG

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Nhóm ngành – Top 5 tăng/giảm trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Tài nguyên Cơ bản	24.6%	HPG, HSG
Hóa chất	17.9%	GVR, PHR
Dầu khí	15.2%	PLX, PVD
Ngân hàng	14.3%	VCB, TCB
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	12.6%	GAS, POW

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Du lịch và Giải trí	0.0%	VJC, TCT
Truyền thông	3.1%	PNC, YEG
Y tế	3.9%	DCL, DBD
Bảo hiểm	4.8%	BIC, PGI
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	5.2%	LGC, REE

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Việt Nam – Cổ phiếu tiêu biểu

Ngành	Mã	Tên công ty	Giá bán	Vốn hóa thị trường (VNDtỷ, USDmn)	GTGD (VNDtriệu, USDmn)	Room còn lại (%,-1d)	PER (X)		EPS CAGR (%)	ROE (%)		P/B (X)		Biến động (%)			
							19E	20E		19E	20E	19E	20E	1D	1W	1M	YTD
Bất Động Sản	VIC	VINGROUP JSC	96,600	326,743 (14,034)	69,801 (3.0)	22.6	43.6	25.9	31.3	8.8	12.4	3.9	3.3	0.1	1.7	0.4	-16.0
	VHM	VINHOMES JSC	77,100	253,622 (10,893)	159,900 (6.8)	35.3	9.5	8.3	35.7	38.4	30.8	3.1	2.3	5.3	8.0	12.6	-9.1
	VRE	VINCOM RETAIL JS	26,550	60,330 (2,591)	89,125 (3.8)	18.0	22.7	17.3	6.4	9.6	11.1	2.1	1.9	6.6	8.4	1.3	-21.9
	NVL	NO VA LAND INVES	53,100	51,483 (2,211)	59,389 (2.5)	32.4	17.5	18.7	-11.3	12.0	11.8	2.1	1.9	0.2	1.1	0.8	-10.8
	KDH	KHANG DIEN HOUSE	22,200	12,086 (519)	16,190 (0.7)	5.2	10.7	9.9	15.2	14.4	14.3	1.4	1.3	-0.9	-3.5	6.2	-17.5
	DXG	DAT XANH GROUP	10,900	5,655 (243)	35,989 (1.5)	9.5	4.9	4.1	-8.7	14.2	17.5	0.7	0.6	-0.9	-0.5	3.3	-24.8
Ngân hàng	VCB	BANK FOR FOREIGN	79,600	295,227 (12,680)	115,577 (4.9)	6.4	17.2	14.2	14.5	21.0	20.8	3.1	2.6	0.8	5.3	10.7	-11.8
	BID	BANK FOR INVESTM	39,150	157,462 (6,763)	53,095 (2.3)	12.3	20.9	16.6	5.8	11.9	11.5	2.0	1.8	0.1	-1.1	5.5	-15.2
	TCB	VIETNAM TECHNOLO	21,050	73,678 (3,165)	50,377 (2.2)	0.0	6.9	6.1	6.9	16.8	16.7	1.0	0.9	-1.2	2.2	18.9	-10.6
	CTG	VIETNAM JS COMM	22,300	83,032 (3,566)	135,830 (5.8)	0.4	10.3	8.4	23.8	11.6	12.7	1.0	0.9	0.0	3.0	12.3	6.7
	VPB	VIETNAM PROSPERI	24,600	59,969 (2,576)	129,986 (5.6)	0.2	7.3	6.1	3.4	17.8	17.0	1.2	1.0	-1.6	2.9	17.1	23.0
	MBB	MILITARY COMMERC	17,300	41,718 (1,792)	111,704 (4.8)	0.0	5.1	4.3	13.6	19.4	19.6	0.9	0.8	-0.6	-1.1	3.9	-16.8
	HDB	HDBANK	23,450	22,651 (973)	31,376 (1.3)	8.9	6.3	5.2	13.8	20.6	20.2	1.0	0.8	-0.4	-1.1	9.8	-14.9
	STB	SACOMBANK	10,400	18,758 (806)	101,602 (4.3)	14.5	8.5	6.7	31.8	8.8	10.0	0.7	0.6	5.1	4.4	8.9	3.5
	TPB	TIEN PHONG COMME	21,950	17,924 (770)	3,245 (0.1)	0.0	4.8	4.4	44.5	25.7	21.6	1.1	-	-0.2	2.3	19.9	4.3
EIB	VIETNAM EXPORT-I	16,300	20,040 (861)	6,625 (0.3)	0.0	35.1	33.6	-6.9	3.6	3.6	1.2	1.2	0.3	6.9	7.2	-8.4	
Bảo hiểm	BVH	BAO VIET HOLDING	49,500	36,745 (1,578)	35,796 (1.5)	20.5	30.1	22.2	1.0	6.9	9.0	1.9	1.8	1.9	-2.0	3.4	-27.8
	BMI	BAOMINH INSURANC	21,750	1,987 (085)	7,855 (0.3)	13.2	-	-	-	6.8	8.6	0.9	0.9	-0.5	-7.1	-1.1	-12.3
Chứng khoán	SSI	SSI SECURITIES C	14,300	8,593 (369)	48,354 (2.1)	49.3	8.8	8.1	-11.9	10.5	10.6	-	-	0.0	1.8	4.4	-8.1
	VCI	VIET CAPITAL SEC	24,050	3,951 (170)	13,154 (0.6)	69.3	-	-	-	14.1	-	-	-	-1.8	10.3	25.9	-18.5
	HCM	HO CHI MINH CITY	18,500	5,647 (243)	39,542 (1.7)	45.6	10.9	6.4	-16.4	12.5	17.7	1.2	1.1	-1.1	2.8	12.5	-13.3
	VND	VNDIRECT SECURIT	12,200	2,544 (109)	11,119 (0.5)	12.7	-	-	-	8.6	-	-	-	0.0	1.2	3.4	-15.3
Hàng tiêu dùng thiết yếu	VNM	VIET NAM DAIRY P	114,000	198,517 (8,527)	187,988 (8.0)	41.4	20.0	18.6	4.5	37.9	39.7	6.6	6.0	1.2	0.3	14.0	-2.1
	SAB	SAIGON BEER ALCO	172,500	110,621 (4,751)	19,427 (0.8)	36.7	24.7	20.6	6.3	23.8	26.4	5.5	5.0	0.3	0.3	-2.5	-24.3
	MSN	MASAN GROUP CORP	63,800	74,579 (3,203)	84,484 (3.6)	9.6	39.3	25.0	-43.6	6.0	6.9	1.7	1.6	1.3	3.1	7.4	12.9
	HNG	HOANG ANH GIA LA	14,200	15,741 (676)	9,214 (0.4)	48.7	-	-	-	-	-	-	-	1.4	1.4	11.4	2.2
Công nghiệp (vận tải)	VJC	VIETJET AVIATION	113,700	59,560 (2,558)	47,903 (2.0)	11.3	14.1	11.9	-9.5	25.6	27.3	3.5	3.1	-1.0	-1.0	-3.0	-22.2
	GMD	GEMADEPT CORP	19,500	5,790 (249)	8,946 (0.4)	0.0	15.4	12.9	-54.8	6.9	8.0	1.0	1.0	-0.3	0.0	8.6	-16.3
	CII	HO CHI MINH CITY	20,500	4,896 (210)	20,422 (0.9)	24.6	11.3	10.2	133.4	9.3	9.6	1.0	1.0	0.2	-2.4	3.5	-8.9
Công nghiệp (Tư bản)	ROS	FLC FAROS CONSTR	3,620	2,055 (088)	35,366 (1.5)	46.6	-	-	-	-	-	-	-	6.8	7.4	-6.2	-79.1
	GEX	VIETNAM ELECTRIC	16,800	8,202 (352)	37,969 (1.6)	33.8	9.8	7.4	-12.1	9.6	15.5	1.2	1.2	-2.9	9.4	0.0	-13.2
	CTD	COTECCONS CONSTR	69,700	5,318 (228)	22,485 (1.0)	2.5	9.5	9.4	-39.4	6.4	6.8	0.6	0.6	2.5	-1.3	13.0	35.9
	REE	REE	31,400	9,736 (418)	19,153 (0.8)	0.0	5.8	4.9	-2.8	14.9	15.6	0.8	0.7	-0.2	-1.9	1.8	-13.5

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Việt Nam – Cổ phiếu tiêu biểu

Ngành	Mã	Tên công ty	Giá bán	Vốn hóa thị trường (VNDtỷ, USDmn)	GTGD (VNDtriệu, USDmn)	Room còn lại (%,-1d)	PER (X)		EPS CAGR (%)	ROE (%)		P/B (X)		Biến động (%)			
							19E	20E		19E	20E	19E	20E	1D	1W	1M	YTD
Tiền ích	GAS	PETROVIETNAM GAS	74,200	142,015 (6,100)	62,966 (2.7)	45.7	17.1	14.7	-15.7	15.9	19.3	2.9	2.7	-0.8	2.5	7.8	-20.8
	NT2	PETROVIETNAM NHO	20,800	5,988 (257)	9,952 (0.4)	31.3	8.4	7.9	-2.9	16.9	18.4	1.4	1.4	2.0	-2.6	8.3	-3.9
	PPC	PHA LAI THERMAL	24,200	7,759 (333)	4,495 (0.2)	32.6	7.9	8.7	-10.4	16.3	14.8	1.2	1.2	-1.0	-4.2	1.3	-10.0
Nguyên vật liệu	HPG	HOA PHAT GRP JSC	26,450	73,030 (3,137)	222,533 (9.5)	12.2	9.1	6.9	-2.9	16.5	18.9	1.4	1.2	1.1	9.8	24.8	12.6
	DPM	PETROVIETNAM FER	14,250	5,577 (240)	45,831 (2.0)	35.1	10.2	9.5	-4.9	7.9	7.8	0.7	0.7	4.4	-1.7	-4.0	10.0
	DCM	PETRO CA MAU FER	8,670	4,590 (197)	17,956 (0.8)	47.1	10.7	23.6	-14.7	7.8	3.5	0.7	0.8	5.6	-1.1	22.8	33.4
	HSG	HOA SEN GROUP	9,530	4,235 (182)	75,024 (3.2)	33.5	10.8	8.1	0.0	7.0	8.5	0.7	0.6	-1.8	5.5	49.4	28.1
	AAA	AN PHAT BIOPLAST	12,550	2,149 (092)	31,306 (1.3)	36.4	5.4	9.2	51.8	14.8	9.0	0.6	0.5	2.0	0.0	2.9	-1.2
Năng lượng	PLX	VIETNAM NATIONAL	46,850	55,790 (2,396)	58,128 (2.5)	6.8	14.8	13.4	6.8	17.0	19.8	2.6	2.4	0.1	2.6	6.7	-16.3
	PVD	PETROVIETNAM DRI	10,950	4,611 (198)	67,102 (2.9)	36.5	48.0	21.8	-20.4	0.8	1.1	0.3	0.3	-1.8	2.8	4.8	-27.2
	PVT	PETROVIET TRANSP	10,750	3,025 (130)	23,090 (1.0)	23.6	6.5	5.7	-17.0	10.3	11.2	0.6	0.6	-1.4	-2.3	-2.3	-36.0
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	MWG	MOBILE WORLD INV	86,500	39,169 (1,682)	118,282 (5.1)	0.0	9.6	7.7	15.9	29.9	30.7	2.5	1.9	-0.8	3.1	2.6	-24.1
	PNJ	PHU NHUAN JEWELR	64,000	14,412 (619)	61,199 (2.6)	0.0	13.8	11.6	6.3	23.6	23.1	2.7	2.3	-0.5	-1.4	6.3	-25.6
	YEG	YEAH1 GROUP CORP	63,000	1,859 (080)	2,520 (0.1)	68.9	26.5	19.3	-28.1	6.7	8.5	1.7	1.6	2.3	14.5	2.4	70.3
	FRT	FPT DIGITAL RETA	23,400	1,848 (079)	23,626 (1.0)	10.6	12.2	11.3	-33.4	11.1	10.6	1.1	1.0	6.8	7.6	24.1	11.2
	PHR	PHUOC HOA RUBBER	45,300	6,138 (264)	61,471 (2.6)	40.1	5.7	5.3	30.3	38.0	35.0	2.0	1.7	1.7	-2.8	3.7	18.6
Chăm sóc sức khỏe	DHG	DHG PHARMACEUTIC	92,100	12,042 (517)	2,503 (0.1)	45.7	18.8	17.4	4.1	19.5	19.2	3.4	3.2	0.1	-0.5	2.2	0.7
	PME	PYMEPHARCO JSC	61,500	4,613 (198)	1,567 (0.1)	37.9	-	-	-	-	-	-	-	-0.8	-2.4	3.4	13.3
IT	FPT	FPT CORP	48,900	38,334 (1,646)	117,202 (5.0)	0.0	11.4	9.7	18.0	24.1	25.2	2.4	2.1	-0.7	-0.9	9.6	-3.5

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

KHOẢNG PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOẢN KB VIỆT NAM

Giám đốc Khối Phân Tích – Nguyễn Xuân Bình

binhnx@kbsec.com.vn

Phân tích Vĩ mô & Chiến lược Thị trường

Giám đốc Kinh tế Vĩ mô & Chiến lược thị trường – Trần Đức Anh

anhdt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Vĩ mô – Thái Thị Việt Trinh

trinhhtt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Chiến lược Thị trường – Lê Anh Tùng

tungla@kbsec.com.vn

Phân tích Doanh nghiệp (Hà Nội)

Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hà Nội) – Dương Đức Hiếu

hieudd@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Công nghệ & Logistics – Nguyễn Anh Tùng

tungna@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Bất động sản – Phạm Hoàng Bảo Nga

ngaphb@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Năng lượng & Vật liệu xây dựng – Lê Thành Công

congt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Ngân hàng Tài chính – Nguyễn Thị Thu Huyền

huyenntt@kbsec.com.vn

Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh)

Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh) – Harrison Kim

harrison.kim@kbf.com

Chuyên viên Phân tích Hàng tiêu dùng & Bán lẻ – Đào Phúc Phương Dung

dungdpp@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Thủy sản & Dược phẩm – Nguyễn Thanh Danh

danhnt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Dầu Khí & Hóa chất – Nguyễn Vinh

vinhn@kbsec.com.vn

Bộ phận Marketing Research

Chuyên viên Marketing Hàn Quốc – Seon Yeong Shin

shin.sy@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7, Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 – Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 – Ext: 2276

Email: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Mua:	Nắm giữ:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Khả quan:	Trung lập:	Kém khả quan:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng những thông tin, dữ liệu này là chính xác hoặc đầy đủ. Các quan điểm được trình bày trong báo cáo có thể được thay đổi mà không cần thông báo trước. Khách hàng nên đọc lập xem xét các điều kiện, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất đưa thông tin chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.